

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày 11 tháng 4 năm 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Xuân Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Huyền

2. Ông Lang Đức Huy

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Ánh - Thư ký của Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2019/TLST-HS ngày 05/3/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HS ngày 28/3/2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn S (Tên gọi khác: S), sinh ngày 10/02/1996, tại xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hoá; Nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ (Đã chết) và bà Đỗ Thị L; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 23/01/2019 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hoá (Có mặt tại phiên toà).

+ Người bị hại:

Anh Đỗ Xuân H (Tên gọi khác: Đỗ Xuân H), sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

+ Người tham gia tố tụng khác (Người làm chứng):

1. Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1971 (có mặt);

2. Chị Hoàng Thị A, sinh năm 1990 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ, ngày 14/12/2018, Đỗ Xuân H (tên gọi khác: Đỗ Xuân H), sinh năm 1984, nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa đến nhà Nguyễn Văn S, sinh năm 1996 ở cùng thôn chơi, khi H đến thì S đang ăn cơm, uống rượu ở gian bếp, thấy H, S mời H ngồi ăn uống cùng, uống được khoảng 3, 4 chén, S từ chối không uống nữa và đứng dậy trước, H tiếp tục uống thêm vài ly sau đó cũng đứng dậy lên phòng khách ngồi nói chuyện. Đến khoảng 14 giờ H ra về, S xuống bếp lấy 01 con dao dựa đi theo H, lợi dụng lúc H đang tiểu tiện tại khu đất trống giữa nhà S với nhà H, S tiến lại phía sau lưng H dùng dao chém vào gáy cổ, đầu và tay của H, sau đó S bỏ chạy. H được người nhà đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện T cấp cứu, điều trị từ ngày 14/12/2018 đến ngày 24/12/2018.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn S khai nhận do lúc ngồi uống rượu H có tát một cái vào mặt S nên S bức tức và dùng dao chém H để cảnh cáo, sau khi chém H thì S chạy sang nhà H gọi mọi người đưa H đi cấp cứu đồng thời giao nộp con dao cho cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận giám định số 819/2018/TTPY của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hoá kết luận:

- Vết thương lòng bàn tay phải (vùng $\frac{1}{2}$ ngoài gan lòng bàn tay phải) đã được điều trị, hiện tại còn di chứng tổn thương nhánh thần kinh giữa bàn tay phải không hoàn toàn: 11%.

- Các sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh chẩm trái, sẹo vết thương và sẹo mổ xử lý vết thương vùng giữa gáy cổ, vùng $\frac{1}{2}$ ngoài gan lòng bàn tay phải; số lượng sẹo ít, kích thước từ nhỏ đến lớn: 10 %. Hiện tại Đỗ Xuân H bị tổn hại 20% sức khỏe.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn S đã tự nguyện bồi thường cho Đỗ Xuân H số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng), Đỗ Xuân H không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSTX ngày 04/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Văn S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn S mức án từ 30 đến 36 tháng tù; đề nghị tịch thu và tiêu huỷ 01 (một) con dao.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên toà Nguyễn Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo khẳng định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không bị oan. Bị cáo nhất trí nội dung bản cáo trạng đã nêu và kết luận giám định. Lời

nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và chứng cứ khác, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, có đủ cơ sở kết luận do mâu thuẫn trong khi uống rượu ở nhà S nên khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 14/12/2018 lợi dụng lúc H đang tiểu tiện tại khu đất trống giữa nhà S với nhà H, S đã dùng dao (Loại dao dừa, dài 45 cm) chém vào gáy cổ, đầu và tay của H gây tổn hại 20% sức khỏe.

[2] Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi dùng dao dừa là dùng hung khí nguy hiểm chém vào gáy cổ, đầu và tay gây tổn hại 20% sức khỏe đối với Đỗ Xuân H của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm hại tới quyền bảo vệ về tính mạng, sức khỏe của anh Đỗ Xuân H mà còn làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố đối với bị cáo là chính xác. Đủ cơ sở để Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất của vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại. Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hoạt động của điều tra viên và kiểm sát viên: Hồ sơ trong vụ án đã đầy đủ, điều tra viên, kiểm sát viên tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật trong quá trình điều tra, truy tố, hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự theo quy định của pháp luật tố tụng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người bị hại đã thoả thuận bồi thường, quá trình điều tra, truy tố và xét xử người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (Một) con dao (loại dao dừa) dài 45 cm, đã qua sử dụng là công cụ dùng vào việc phạm tội, vật không có giá trị sử dụng, giá trị sử dụng ít nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu và tiêu huỷ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Nguyễn Văn S (Tên gọi khác: S) phạm tội: Cố ý gây thương tích.

Xử phạt: Nguyễn Văn S 30 (Ba mươi) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/01/2019.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu huỷ: 01 (Một) con dao (loại dao dứa) dài 45 cm.

Vật chứng của vụ án được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T lập ngày 04/3/2019.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Văn S phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/4/2019). Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Người bị hại ;
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Xuân Tuyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Xuân Tuyên

